

Số: 14 /NQ-HĐND

Sơn Hà, ngày 05 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết kế hoạch đầu tư công năm 2023
Nguồn vốn ngân sách địa phương**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 82/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND huyện về
Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 01/NQ-
HĐND ngày 04/02/2022 của HĐND huyện Sơn Hà về việc điều chỉnh Nghị quyết
số 82/NQ-HĐND ngày 22/12/2021 của HĐND huyện về Kế hoạch đầu tư công
trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 30/3/2022 của
HĐND huyện Sơn Hà về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết Kế hoạch đầu tư
công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày
11/11/2022 của HĐND huyện Sơn Hà về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư
công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày
19/12/2022 của HĐND huyện Sơn Hà về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư
công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày
19/12/2022 của HĐND huyện Sơn Hà về Kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn
vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 05 tháng 4 năm 2023 của HĐND
huyện việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai
đoạn 2021-2025;

Xét đề nghị của UBND tại Tờ trình số 27/TTr-UBND ngày 30 tháng 3 năm
2022 về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công năm 2023; Báo
cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo
luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2023 tại
Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 của HĐND huyện, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 tại Điều 1 Nghị
quyết số 58/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 của HĐND huyện, cụ thể:

Điều chỉnh tổng vốn ngân sách huyện phân bổ năm 2023 từ 50.068,145 triệu đồng thành 50.442,145 triệu đồng (*tăng 374 triệu đồng*); trong đó:

- Điều chỉnh giảm nguồn vốn tỉnh phân cấp từ 25.344 triệu đồng xuống còn 25.334 triệu đồng (*giảm 10 triệu đồng*).

- Bổ sung vốn từ nguồn thu hợp pháp của cơ quan Nhà nước: 384 triệu đồng.

2. Điều chỉnh tên 01 công trình, kế hoạch vốn năm 2023 tại tiểu mục 2, mục IV, phần A3, phụ lục 1 Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 của HĐND huyện: Nối tiếp đường bê tông xi măng Ngã Ba thôn Bờ Reo – xóm Tà Pa (trên), thôn Làng Vồ; kế hoạch vốn năm 2023: 4.419,423 triệu đồng **thành** công trình: Đường Làng Vách – Làng Nưa và đường giao thông nông thôn xã Sơn Thượng; kế hoạch vốn năm 2023: 4.409,423 triệu đồng.

(Chi tiết theo phụ lục 1 đính kèm)

3. Đính chính đầu mỗi giao kế hoạch 01 công trình tại tiểu mục 2, mục II, phần C, phụ lục 3 Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 (*nguồn tăng chi đầu tư từ nguồn sự nghiệp ngân sách huyện*): Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và PTQĐ huyện **thành** Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

- Đính chính tên 01 công trình tại tiểu mục 1, mục I, phần C, phụ lục 3 Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 (*nguồn tăng chi đầu tư từ nguồn Bổ sung có mục tiêu - Kiến thiết đô thị loại V theo QĐ 30/QĐ-TTg*): Sửa chữa, nâng cấp nhà cộng vụ; làm mới mái che nắng phòng họp Ban Thường vụ Huyện ủy, tường rào, sân nền (nối tiếp) **thành** công trình: Sửa chữa, nâng cấp nhà công vụ; tường rào, sân nền (nối tiếp) một số công trình phụ trợ trụ sở Huyện ủy.

- Điều chỉnh tên 01 công trình và tổng mức đầu tư tại tiểu mục 2, mục II, phần C, phụ lục 3 Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 (*nguồn Tăng chi đầu tư từ nguồn Bổ sung có mục tiêu - Kiến thiết đô thị loại V theo QĐ 30/QĐ-TTg*): Cổng chào thị trấn Di Lăng; tổng mức đầu tư: 2.000 triệu đồng **thành** dự án: Xây dựng, cải tạo cảnh quan Đồi Ni, thị trấn Di Lăng; tổng mức đầu tư: 3.800 triệu đồng.

(Chi tiết theo phụ lục 2 đính kèm)

4. Phân bổ bổ sung kế hoạch vốn năm 2023

- Phân bổ vốn từ nguồn vốn cân đối trong ngân sách huyện để bổ sung thực hiện 03 công trình khởi công mới năm 2023: 5.100 triệu đồng.

(Chi tiết theo phụ lục 3 đính kèm)

- Phân bổ vốn từ nguồn thu hợp pháp của cơ quan Nhà nước để bổ sung thực hiện 01 công trình khởi công mới năm 2023: 384 triệu đồng

(Chi tiết theo phụ lục 4 đính kèm)

Điều 2. Các nội dung khác tại Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 19/12/2022 của HĐND huyện không điều chỉnh tại Nghị quyết này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà khoá XII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 04 tháng 4 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Tư pháp;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Đại biểu HĐND tỉnh trúng cử tại huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Văn phòng huyện: CVP, các PCVP, CVXDCB;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đinh Xuân Dũng

Phụ lục 2
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2023

Nguồn vốn: Cân đối Ngân sách huyện

(Kèm theo Nghị quyết số: 14 /NQ-HĐND ngày 05 /4/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	TÊN DỰ ÁN	Nhóm dự án	Đầu mối giao kế hoạch	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2022		Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025			Kế hoạch vốn năm 2023			Ghi chú
							Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó: Ngân sách huyện	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách huyện	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
													Ngân sách tỉnh+ TW	Ngân sách huyện		Ngân sách tỉnh+TW	Ngân sách huyện	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	15	16	17	19	20	21
*	KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2023 ĐƯỢC GIAO TẠI PHỤ LỤC 3 NGHỊ QUYẾT SỐ 58/NQ-HĐND NGÀY 19/12/2022																	
C	VỐN CÂN ĐỐI TỪ NGÂN SÁCH HUYỆN							12.727,5	12.727,5	3.250,5	3.250,5	12.727,5		12.727,500	7.624,145	0,000	7.624,145	
*	Tăng chi đầu tư từ nguồn sự nghiệp NS huyện							5.600,0	5.600,0	1.208,0	1.208,0	5.600,0		5.600,000	2.539,145	0,000	2.539,145	
I	Công trình chuyển tiếp năm 2022							2.450,0	2.450,0	1.208,0	1.208,0	2.450,0		2.450,0	1.189,145	0,0	1.189,145	
1	Nâng cấp, sửa chữa Trung tâm Chính trị huyện	C	Ban QLDA ĐTXD& PTQĐ	TT Di Lăng	KTĐT	2022-2023	11/NQ-HĐND ngày 30/3/2022	1.250,0	1.250,0	500,0	500,0	1.250,0		1.250	750		750,0	
2	Sửa chữa, nâng cấp đường ĐH 80 (đoạn cầu Mỏ O, Sơn Ba)	C	Phòng KT và HT	xã Sơn Ba		2022-2023	17/NQ-HĐND ngày 30/02/2022	1.200,0	1.200,0	708,0	708,0	1.200,0		1.200	439,145		439,145	
II	Công trình khởi công mới 2023							3.150,0	3.150,0	-	-	3.150,0		3.150,0	1.350,0	0,0	1.350,0	
1	Nâng cấp, sửa chữa kênh mương đập Xã Ấy, xã Sơn Cao	C	Phòng NN và PTNT	xã Sơn Cao		2023-2024	55/NQ-HĐND ngày 19/12/2022	1.150,0	1.150,0			1.150,0		1.150	350,000		350,000	
2	Đầu tư mới hệ thống điện chiếu sáng đèo Cà Đáo (nối tiếp)	C	Ban QLDA ĐTXD& PTQĐ	xã Sơn Thành		2023-2024	56/NQ-HĐND ngày 19/12/2022	2.000,0	2.000,0			2.000,0		2.000	1.000		1.000	
*	Tăng chi đầu tư từ nguồn Bổ sung có mục tiêu - Kiến thiết đô thị loại V theo QĐ 30/QĐ-TTg							7.127,5	7.127,5	2.042,5	2.042,5	7.127,5		7.127,5	5.085,0	0,0	5.085,0	

TT	TÊN DỰ ÁN	Nhóm dự án	Đầu mối giao kế hoạch	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2022		Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025			Kế hoạch vốn năm 2023			Ghi chú
							Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó: Ngân sách huyện	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách huyện	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
													Ngân sách tỉnh+ TW	Ngân sách huyện		Ngân sách tỉnh+TW	Ngân sách huyện	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	15	16	17	19	20	21
I	Công trình chuyển tiếp năm 2022							4.350,0	4.350,0	2.042,5	2.042,5	4.350,0		4.350,0	2.307,5	0,0	2.307,5	
1	Sửa chữa, nâng cấp nhà công vụ; làm mới mái che nắng phòng họp Ban Thường vụ Huyện ủy, tường rào, sân nền (nối tiếp)	C	Ban QLDA ĐTXD& PTQĐ	TT Di Lãng	KTĐT	2022-2023	18/NQ- HĐND ngày 30/3/2022	1.150,0	1.150,0	800,0	800,0	1.150,0		1.150,0	350,0		350,0	
2	Nhà sinh hoạt cộng đồng TDP Hàng Gòn	C	Ban QLDA ĐTXD& PTQĐ	TT Di Lãng	KTĐT	2022-2023	19/NQ- HĐND ngày 30/3/2022	800,0	800,0	300,0	300,0	800,0		800,0	500,0		500,0	
3	Đường QL 24B đi xóm ông Quốc TDP Cà Đáo, thị trấn Di Lãng	C	Ban QLDA ĐTXD& PTQĐ	TT Di Lãng	KTĐT	2022-2023	16/NQ- HĐND ngày 30/3/2022	1.200,0	1.200,0	500,0	500,0	1.200,0		1.200,0	700,0		700,0	
4	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng thị trấn Di Lãng	C	Phòng KT và HT	TT Di Lãng	KTĐT	2022-2023	10/NQ- HĐND ngày 30/3/2022	1.200,0	1.200,0	442,5	442,5	1.200,0		1.200,0	757,5		757,5	
II	Công trình khởi công mới 2023							2.777,5	2.777,5	-	-	2.777,5		2.777,50	2.777,50	0,00	2.777,50	
1	Nâng cấp, sửa chữa đường xóm Cà Tu, TDP Làng Dầu, thị trấn Di Lãng	C	Phòng KT và HT	TT Di Lãng	KTĐT	2023	54/NQ- HĐND ngày 19/12/2022	777,5	777,5			777,5		777,500	777,500		777,500	
2	Cổng chào thị trấn Di Lãng	C	Ban QLDA ĐTXD& PTQĐ	TT Di Lãng		2023-2025	74/NQ- HĐND ngày 31/8/2021	2.000,0	2.000,0			2.000,0		2.000	2.000		2.000	
*	KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2023 ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG																	
C	VỐN CÂN ĐỐI TỪ NGÂN SÁCH HUYỆN							14.527,500	14.527,500	3.250,500	3.250,500	14.527,500	0,000	14.527,500	7.624,145	0,000	7.624,145	
*	Tăng chi đầu tư từ nguồn sự nghiệp NS huyện							5.600,0	5.600,0	1.208,0	1.208,0	5.600,0		5.600,000	2.539,145	0,000	2.539,145	

TT	TÊN DỰ ÁN	Nhóm dự án	Đầu mối giao kế hoạch	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2022		Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025			Kế hoạch vốn năm 2023			Ghi chú
							Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó: Ngân sách huyện	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách huyện	Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Kế hoạch vốn năm 2023			
												Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
												Ngân sách tỉnh+ TW	Ngân sách huyện			Ngân sách tỉnh+TW	Ngân sách huyện	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	15	16	17	19	20	21
I	Công trình chuyển tiếp năm 2022							2.450,0	2.450,0	1.208,0	1.208,0	2.450,0		2.450,0	1.189,145	0,0	1.189,145	
1	Nâng cấp, sửa chữa Trung tâm Chính trị huyện	C	Ban QLDA ĐTXD& PTQĐ	TT Di Lăng	KTĐT	2022-2023	11/NQ-HĐND ngày 30/3/2022	1.250,0	1.250,0	500,0	500,0	1.250,0		1.250	750		750,0	
2	Sửa chữa, nâng cấp đường ĐH 80 (đoạn cầu Mò O, Sơn Ba)	C	Phòng KT và HT	xã Sơn Ba		2022-2023	17/NQ-HĐND ngày 30/02/2022	1.200,0	1.200,0	708,0	708,0	1.200,0		1.200	439,145		439,145	
II	Công trình khởi công mới 2023							3.150,0	3.150,0	-	-	3.150,0		3.150,0	1.350,0	0,0	1.350,0	
1	Nâng cấp, sửa chữa kênh mương đập Xà Ấy, xã Sơn Cao	C	Phòng NN và PTNT	xã Sơn Cao		2023-2024	55/NQ-HĐND ngày 19/12/2022	1.150,0	1.150,0			1.150,0		1.150	350,000		350,000	
2	Đầu tư mới hệ thống điện chiếu sáng đèn Cà Đáo (nối tiếp)	C	Phòng KT và HT	xã Sơn Thành		2023-2024	56/NQ-HĐND ngày 19/12/2022	2.000,0	2.000,0			2.000,0		2.000	1.000		1.000	
*	Tăng chi đầu tư từ nguồn Bổ sung có mục tiêu - Kiến thiết đô thị loại V theo QĐ 30/QĐ-TTg							8.927,500	8.927,500	2.042,500	2.042,500	8.927,500		8.927,500	5.085,0	0,0	5.085,0	
I	Công trình chuyển tiếp năm 2022							4.350,0	4.350,0	2.042,5	2.042,5	4.350,0		4.350,0	2.307,5	0,0	2.307,5	
1	Sửa chữa, nâng cấp nhà công vụ; tường rào, sân nền (nối tiếp) một số công trình phụ trợ trụ sở Huyện ủy	C	Ban QLDA ĐTXD& PTQĐ	TT Di Lăng		2022-2023	18/NQ-HĐND ngày 30/3/2022	1.150,0	1.150,0	800,0	800,0	1.150,0		1.150,0	350,0		350,0	
2	Nhà sinh hoạt cộng đồng TDP Hàng Gòn	C	Ban QLDA ĐTXD& PTQĐ	TT Di Lăng		2022-2023	19/NQ-HĐND ngày 30/3/2022	800,0	800,0	300,0	300,0	800,0		800,0	500,0		500,0	

TT	TÊN DỰ ÁN	Nhóm dự án	Đầu mối giao kế hoạch	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2022		Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025			Kế hoạch vốn năm 2023			Ghi chú
							Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó: Ngân sách huyện	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách huyện	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		
													Ngân sách tỉnh+ TW	Ngân sách huyện		Ngân sách tỉnh+TW	Ngân sách huyện	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	15	16	17	19	20	21
3	Đường QL 24B đi xóm ông Quốc TDP Cà Dao, thị trấn Di Lăng	C	Ban QLDA ĐTXD& PTQĐ	TT Di Lăng		2022-2023	16/NQ-HĐND ngày 30/3/2022	1.200,0	1.200,0	500,0	500,0	1.200,0		1.200,0	700,0		700,0	
4	Sửa chữa, nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng thị trấn Di Lăng	C	Phòng KT và HT	TT Di Lăng		2022-2023	10/NQ-HĐND ngày 30/3/2022	1.200,0	1.200,0	442,5	442,5	1.200,0		1.200,0	757,5		757,5	
II	Công trình khởi công mới 2023							4.577,5	4.577,5	-	-	4.577,5		4.577,50	2.777,50	0,00	2.777,50	
1	Nâng cấp, sửa chữa đường xóm Cà Tu, TDP Lăng Dầu, thị trấn Di Lăng	C	Phòng KT và HT	TT Di Lăng		2023	54/NQ-HĐND ngày 19/12/2022	777,5	777,5			777,5		777,500	777,500		777,500	
2	Xây dựng, cải tạo cảnh quan Đồi Nì, thị trấn Di Lăng	C	Ban QLDA ĐTXD& PTQĐ	TT Di Lăng		2023-2025	02/NQ-HĐND ngày 04/4/2023	3.800	3.800			3.800		3.800	2.000		2.000	Tên công trình, tổng mức đầu tư được điều chỉnh tại NQ số /NQ-HĐND ngày /4/2023

Phụ lục 3
BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2023
Nguồn vốn: Vốn từ nguồn thu hợp pháp của cơ quan Nhà nước
(Kèm theo Nghị quyết số: 14 /NQ-HĐND ngày 05 /4/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà)

TT	TÊN DỰ ÁN	Nhóm dự án	Đầu mối giao kế hoạch	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến năm 2022		Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025				Kế hoạch vốn năm 2023				Ghi chú
							Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó: nguồn thu hợp pháp của cơ quan Nhà nước	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách huyện	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			
													Ngân sách tỉnh+ TW	Ngân sách huyện	Vốn từ nguồn thu hợp pháp		Ngân sách tỉnh+ TW	Ngân sách huyện	Vốn từ nguồn thu hợp pháp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	15		16	17	19		20	21
D	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của cơ quan Nhà nước							384,0	384,0	0,0	0,0	384,0	0,0		384,0	384,0	0,0		384,0	
I	Công trình khởi công mới 2023							384,0	384,0	-	-	384,0			384,0	384,0	0,0		384,0	
1	Sửa chữa, nối tiếp kênh đập Rờ Vú	C	Phòng NN và PTNT	xã Sơn Giang	Mở rộng, duy trì diện tích tưới cho 15ha đất nông nghiệp	2023-2024	06/NQ-HĐND ngày 04/4/2023	384	384			384			384	384			384	

Phụ lục 4

BỔ SUNG PHÂN BỐ VỐN DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI NĂM 2023

Nguồn vốn: Cân đối Ngân sách huyện và vốn hợp pháp khác

(Kèm theo Nghị quyết số: 14 /NQ-HĐND ngày 05 /4/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà)

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị: Triệu đồng																		
TT	TÊN DỰ ÁN	Nhóm dự án	Đầu mối giao kế hoạch	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Quyết định đầu tư			Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025				Dự kiến Kế hoạch vốn năm 2023				Ghi chú
							Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó: Ngân sách huyện	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			
											Vốn phân cấp huyện	Vốn cân đối trong ngân sách huyện	Vốn hợp pháp khác		Vốn phân cấp huyện	Vốn cân đối trong ngân sách huyện	Vốn hợp pháp khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	15	16	17	19	20	21
*	Khởi công mới năm 2023							5.684,0	5.684,0	5.684,0		5.300,0	384,0	5.684,0	-	5.100,0	384,0	
1	Thao trường huấn luyện và căn cứ chiến đấu mô phỏng; hạng mục: Hầm mô phỏng	C	Ban QLDA ĐTXD& PTQĐ	TT Di Lãng	Diện tích XD các hầm khoảng 323m2 và các hạng mục phụ trợ	2023-2024	03/NQ-HĐND ngày 04/4/2023	2.200,0	2.200,0	2.200,0		2.200,0		2.200,0		2.000,0		Nguồn tiết kiệm chi năm 2022
2	Mặt bằng Nhà đón tiếp 2 thuộc Trung tâm bảo tồn văn hóa Hrê	C	Ban QLDA ĐTXD& PTQĐ	TT Di Lãng	Diện tích san nền khoảng 1.760m2 và đường đi kết nối	2023	04/NQ-HĐND ngày 04/4/2023	600,0	600,0	600,0		600,0		600,0		600,0		Nguồn tiết kiệm chi năm 2022
3	Kè chống sạt lở Tà Man nối tiếp Km0+67 đến Km0	C	Ban QLDA ĐTXD& PTQĐ	TT Di Lãng	Chiều dài kè: L=53,48 m; thâm kè tám lục lăng BTCT	2023-2025	05/NQ-HĐND ngày 04/4/2023	2.500,0	2.500,0	2.500,0		2.500,0		2.500,0		2.500,0		Điều chỉnh giảm chi sự nghiệp, tăng chi đầu tư (Nguồn kiến thiết đô thị loại V)
4	Sửa chữa, nối tiếp kênh đập Rờ Vú	C	Phòng NN và PTNT	xã Sơn Giang	Mở rộng, duy trì diện tích tưới cho 15ha đất nông nghiệp	2023	06/NQ-HĐND ngày 04/4/2023	384,0	384,0	384,0			384,0	384,0			384,0	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của cơ quan Nhà nước (nguồn bồi thường GPMB dự án Thủy điện Trà khúc 1)